|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC MÔN SINH HỌC LỚP 6** | |
| Họ và tên HS: ................................................................. | Lớp 6/..... |

**TUẦN 1:**

**TIẾT 1- Bài 1 + 2**

**I. NỘI DUNG KIẾN THỨC BÀI HỌC**

Tiết 1 : **Đặc điểm chung của cơ thể sống-Nhiệm vụ của môn sinh học**

**I Đặc điểm của cơ thể sống:**

**1. Nhận dạng vật sống và vật không sống:**

- Vật sống ( động vật, thực vật ) là vật có sự trao đổi chất với môi trường để lớn lên và sinh sản

- Vật không sống không có những đặc điểm như vật sống.

**2. Đặc điểm cơ thể sống**

- Có sự trao đổi chất với môi trường (lấy chất cần thiết, thải những chất không cần thiết)

- Có sự lớn lên

- Sinh sản

- Cảm ứng với môi trườngc.

**II. Sinh vật trong tự nhiên**

**1. Sự đa dạng của thế giới sinh vật:**

- Thế giới sinh vật rất phong phú và đa dạng. Chúng sống ở khắp mọi nơi trên trái đất và thích nghi với điều kiện sống.

**2. Các nhóm sinh vật trong tự nhiên**

- Sinh vật trong tự nhiên rất đa dạng phong phú, bao gồm những nhóm sinh vật sau:

Vi khuẩn, Nấm, Thực vật, Động vật….

- Chúng sống ở nhiều môi trường khác nhau , có quan hệ mật thiết với nhau và với con người

**III. Nhiệm vụ của sinh học:**

Nghiên cứu hình thái, cấu tạo, đời sống cũng như sự đa dạng của sinh vật nói chung và của thực vật nói riêng, để sử dụng hợp lý, phát triển và bảo vệ chúng phục vụ đời sống con người là nhiệm vụ của sinh học cũng như thực vật học.

**II. BÀI TẬP**

**Câu hỏi: Cho biết đặc điểm cơ thể sống?**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**III. TRAO ĐỔI, PHẢN HỒI VỀ KIẾN THỨC BÀI HỌC CỦA HỌC SINH**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC MÔN SINH HỌC LỚP 6** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 6/...... |

**TUẦN 1**

**TIẾT 2- Bài 3 Đặc điểm chung của thực vật**

**NỘI DUNG KIẾN THỨC BÀI HỌC**

**I. Sự đa dạng và phong phú của thực vật:**

- Thực vật phân bố khắp mọi nơi trên trái đất

- Chúng sống ở nhiều môi trường và vùng khí hậu khác nhau.

- Thành phần, số lượng loài lớn:250000 đến 300000 loài. Nội dung

**II.Đặc điểm chung của thực vật:**

+ Đặc điểm chung của TV:

- Thực vật có khả năng tự tổng hợp được chất hữu cơ

- Phần lớn không có khả năng di chuyển

- Phản ứng chậm với các kích thích từ bên ngoài.

+ Vai trò của TV:

- Đối với tự nhiên: giúp điều hòa khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường..

- Đối với động vật: cung cấp thức ăn, chỗ ở..

- Đối với con người: cung cấp lương thực, thực phẩm, nguyên liệu sản xuất..

**Bài tập:**

Câu hỏi: Đặc điểm chung của thực vật?

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

III. TRAO ĐỔI, PHẢN HỒI VỀ KIẾN THỨC BÀI HỌC CỦA HỌC SINH

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC MÔN SINH HỌC LỚP 6** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 6/...... |

**TUẦN 2:**

**TIẾT 3: Bài 4: Có phải tất cả các thực vật đều có hoa**

**I. NỘI DUNG KIẾN THỨC BÀI HỌC**

**I. Thực vật có hoa và thực vật không có hoa**

- Thực vật có hai cơ quan chính: Cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản.

+ Cơ quan sinh dưỡng là rễ, thân, lá. Có chức năng nuôi dưỡng cây.

+ Cơ quan sinh sản là : Hoa, quả, hạt, chức năng duy trì phát triển nòi giống.

- Thực vật chia thành hai nhóm chính: cây có hoa và cây không có hoa :

+ Thực vật có hoa : cơ quan sinh sản của chúng là Hoa, quả, hạt. Đến thời kỳ nhất định trong đời sống thì chúng ra hoa, tạo quả, kết hạt .

Ví dụ: cây đậu, cải…

+ Thực vật không có hoa : Cả vòng đời chúng không bao giờ có hoa, cơ quan sinh sản của chúng không phải là Hoa, quả, hạt.

**II. Cây 1 năm và cây lâu năm**

- Cây 1 năm là những cây có vòng đời sống kết thúc trong vòng 1 năm.

Ví dụ: cây ngô, lúa….

- Cây lâu năm là những cây ra hoa kết quả nhiều lần và sống được nhiều năm trong vòng đời của chúng.

Ví dụ: Cây cam, quýt, dừa …

**II. BÀI TẬP**

**Câu hỏi:Thế nào là cây 1 năm và cây lâu năm cho ví dụ?**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**III. TRAO ĐỔI, PHẢN HỒI VỀ KIẾN THỨC BÀI HỌC CỦA HỌC SINH**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC MÔN SINH HỌC LỚP 6** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 6/...... |

**TUẦN 2:**

**TIẾT 4: Bài 5 Thực hành kính lúp kính hiển vi**

**I. NỘI DUNG KIẾN THỨC BÀI HỌC**

I/Kính lúp và cách sử dụng

- Kính lúp cầm tay gồm một tay cầm bằng kim loại hoặc bằng nhựa gắn với tấm kính trong, dày, hai mặt lồi, khung bằng kim loại hoặc bằng nhựa.

- Phóng to vật từ 3 đến 20 lần

- Cách sử dụng kính lúp: để mặt kính sát vật mẫu, từ từ đưa kính lên đến khi nhìn rõ vật. 2).

II/ Kính hiển vi và cách sử dụng.

- Một kính hiển vi gồm 3 phần:

+ Chân kính

+ Thân kính gồm

• Ống kính có thị kính, đĩa quay, vật kính

• Ốc điều chỉnh: ốc to và ốc nhỏ

- Ngoài ra còn có gương phản chiếu ánh sáng vào vật mẫu

+ Bàn kính: Nơi đặt tiêu bản để quan sát, có kẹp giữ.

- Kính hiển vi phóng to vật lên từ 40 đến 3000 lần hay từ 10.000 – 40.000 lần

- Cách dùng kính hiển vi: Đặt và cố định tiêu bản trên bàn kính, điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật.

II. BÀI TẬP

Câu hỏi: Cho biết kính lúp và cách sử dụng?

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

III. TRAO ĐỔI, PHẢN HỒI VỀ KIẾN THỨC BÀI HỌC CỦA HỌC SINH

..........................................................................................................................................................................................................................................................................